

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày: 16 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Minh Phần;

Bà Đỗ Thị Minh Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trí - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Bảo Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 6 năm 2024 và các thông báo về việc dời phiên tòa xét xử vụ án hình sự đối với các bị cáo:

1. Lâm Thành V, sinh năm 1991 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: **khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: thợ sắt; Trình độ văn hóa: 09/12; con ông **Lâm Thành H** và bà **Trần Thị K**; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Trần Văn H1, sinh năm 1995 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: **khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: thợ sắt; trình độ văn hóa: 06/12. Con ông **Trần H2** (đã chết) và **Trần Thị Bích H3**; có vợ **Nguyễn Thị Thảo N** và 02 người con; tiền án tiền sự: không.

Nhân thân: - Ngày 21/8/2012 bị xử phạt 1.750.000đ về hành vi tàng trữ hung khí (đã nộp phạt).

- Ngày 22/6/2017 bị Toà án nhân dân huyện Ninh Hải xử phạt 12 tháng về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Ngày 29/6/2017 bị Toà án nhân dân huyện Ninh Hải 03 năm 03 tháng về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Ngày 28/10/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù 02 bản án.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Bị hại: Anh **Ngô Văn Đ**, sinh năm: 1994. Nơi cư trú: **Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**.

Những người làm chứng:

- Anh **Đặng Thành L**, sinh năm: 1996. Nơi cư trú: **Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận** (có đơn xin vắng mặt).

- Anh **Bùi Xuân V1**, sinh năm: 2000. Nơi cư trú: **Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận** (vắng mặt).

- Chị **Huỳnh Thị Ngọc T**, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: **Khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận** (vắng mặt).

Phiên tòa xét xử trực tuyến được tiến hành tại 02 điểm cầu:

Điểm cầu trung tâm là Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải gồm có: Thành phần hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, bị hại, người làm chứng;

*Điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ **Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận**:* gồm có các bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 08/12/2023, trong lúc nhậu cùng các anh **Đặng Thành L, Bùi Xuân V1** và một người tên **T1** tại nhà người quen ở **phường Đ, thành phố P - T**, anh **Ngô Văn Đ** nhớ đến mâu thuẫn trước đây với **Lâm Thành V** nên rủ cả nhóm đi tìm **V** để nói chuyện, cả nhóm đồng ý. Đến 16 giờ cùng ngày, biết **V** đang làm thuê tại tiệm rửa xe của anh **Nguyễn P** ở **khu phố K, thị trấn K** nên cả nhóm đi đến đó tìm **V**. Thấy nhóm anh **Đ** tới tìm, sợ bị đánh nên **V** chạy vào bên trong, nhóm anh **Đ** không thấy **V** nên đi về. Sợ nhóm anh **Đ** quay lại nên **V** lấy cây gậy ba khúc bằng kim loại dài 23,7cm, khi dũ ra dài 65cm rồi gọi điện thoại nói cho **Trần Văn H1** biết việc nhóm anh **Đ** đến tìm mình. Nghĩ có đánh nhau nên **H1** lấy con dao dài 6cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 32,5cm giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô biển số 8B1-244.32 đến giúp **V**. Khi gặp **V**, **H1** nói với **V** thấy nhóm anh **Đ** đang đứng nói chuyện tại khu vực ngã tư **T** Đại học nông lâm thành phố Hồ Chí Minh - Phân hiệu **Ninh T2** (gọi tắt Trường Đại Học) cùng thuộc **khu phố K**. **H1** rủ và chở **V** đi gặp nhóm anh **Đ** nói chuyện. Khi đi, **V** đem theo cây gậy ba khúc giấu vào trong người còn **H1** vẫn đem theo con dao. Khoảng 16 giờ 48 phút cùng ngày, **H1** chở **V** đến gặp nhóm anh **Đ**. **H1**, **V** đang ngồi trên xe nói chuyện với nhóm anh **Đ** thì bất ngờ anh **Đ** lấy nón bảo hiểm đang đội trên đầu mình đánh 1 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào tay của **H1** và đầu của **V** nhưng không gây ra thương tích gì. Bị đánh, **H1**, **V** xuống xe, **V** lấy gậy 03 khúc giấu trong người ra chém anh **Đ** thì được anh **L** can ngăn, **H1** cũng lấy con dao giấu trong người ra chém anh **Đ** thì anh **T1** liền ôm **H1** lại nhưng **H1** vẫn cầm dao

vươn tay ra chém liên tục 02 nhát trúng vào cẳng tay trái anh Đ. V cầm gậy ba khúc chạy tới rượt đánh anh Đ thì anh Đ chạy vòng tròn bị V đánh trúng tay trái và vùng lưng của anh Đ. Anh Đ bỏ chạy về hướng cổng trường đại học, V tiếp tục đuổi theo và đánh thêm 01 cái hương từ trên xuống trúng vùng đầu của anh Đ làm anh Đ ngã xuống đường nên V không đánh nữa. Lúc này, được mọi người can ngăn nên V, H1 đi về, anh Đ được mọi người đưa đến Bệnh viện tỉnh N cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 36/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 08/01/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Ngô Văn Đ là 12%. Cơ chế hình thành vết thương: vùng đầu, vùng lưng do vật tày gây nên, vùng cẳng tay trái do vật sắc gây nên. Với những vết thương nêu trên nếu ko được cấp cứu kịp thời thì chưa gây ảnh hưởng tính mạng. Anh Đ bị thương tích cụ thể như sau:

- + Vết thương đỉnh đầu phải sẹo liền lõm dính kích thước (6,1x0,6)cm (03%)
- + Vùng cẳng tay trái có 02 vết thương, mỗi vết thương 01%.
- + Vùng lưng trái có xây xát da nền đỏ kích thước (2,8x0,8)cm (01%).
- + Gãy 1/3 dưới xương trụ trái đang có can chưa hoàn toàn (06%).

Quá trình điều tra, Lâm Thành V và Trần Văn H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đem giao nộp con dao, cây gậy ba K1 dùng để đánh anh Đ cho Cơ quan điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị cáo V và H1 đã thoả thuận bồi thường các khoản chi phí cho anh Ngô Văn Đ với tổng số tiền 20.000.000đ (mỗi bị cáo 10.000.000đ). Anh Đ đã nhận 10.000.000đ (mỗi bị cáo bồi thường 5.000.000đ) nên yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường 10.000.000đ còn lại.

Bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 15/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Lâm Thành V và Trần Văn H1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải giữ nguyên quyết định truy tố theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lâm Thành V và Trần Văn H1 phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng: điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Lâm Thành V và Trần Văn H1 mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

+ Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

+ Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các bị cáo theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại 10.000.000đ.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

+ Bị cáo V: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Bị cáo **H1**: Bị cáo thấy hành vi của bị cáo là sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện N**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo **Lâm Thành V** và **Trần Văn H1** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 16 giờ 48 phút ngày 08/12/2023, tại ngã tư **Trường đại học N thành phố Hồ Chí Minh** - phân hiệu **Ninh Thuận thuộc khu phố K, thị trấn K, huyện N**, khi **Lâm Thành V**, **Trần Văn H1** đang ngồi trên xe mô tô nói chuyện với nhóm anh **Ngô Văn Đ**, bất ngờ bị anh **Đ** dùng nón bảo hiểm đánh trúng vào người, **Lâm Thành V** đã dùng gậy ba khúc đánh nhiều cái trúng vào tay trái, lưng và đầu của anh **Đ**, **Trần Văn H1** đã dùng dao chém 02 nhát trúng vào cẳng tay trái anh **Đ**. Hậu quả anh **Đ** sức khỏe bị tổn thương 12%. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải truy tố các bị cáo **Lâm Thành V** và **Trần Văn H1** về tội “có ý gây thương tích” thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo **V** và **H1** đều là người thực hành, đều trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với toàn bộ thương tích của bị hại. Tuy nhiên bị cáo **V** là người có vai trò tích cực hơn. Sau khi bị bị hại dùng mũ bảo hiểm đánh vào người: **Lâm Thành V** đã lập tức rút cây gậy ba khúc đã chuẩn bị sẵn trong người ra đánh nhiều cái trúng vào tay trái, lưng, đầu bị hại, khi thấy bị hại ngã xuống đường bị cáo mới dừng hành vi của mình lại; bị cáo **H1** cũng rút dao chuẩn bị sẵn trong người ra chém 02 nhát trúng vào cẳng tay trái bị hại.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo **H1** là người có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo **V**, **H1** đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị hại cũng có 1 phần lỗi khi dùng nón bảo hiểm đánh các bị cáo trước. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo mức án dưới khung hình phạt bị truy tố.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, các bị cáo **V** và **H1** đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại anh **Ngô Văn Đ** 20.000.000đ và đã bồi thường cho anh **Đ** 10.000.000đ (mỗi bị cáo 5.000.000đ). Tại phiên tòa, anh **Đ** yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh **Đ** 10.000.000đ còn lại (mỗi bị cáo 5.000.000đ). Các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy việc thỏa thuận này là tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với cây gậy ba khúc và con dao mà bị cáo **V** và **H1** dùng để gây thương tích cho anh **Đ** là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo **Lâm Thành V** và **Trần Văn H1** là người bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với án phí dân sự sơ thẩm: do các bị cáo đã thỏa thuận được về bồi thường thiệt hại cho bị hại trước khi mở phiên tòa nên các bị cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: các bị cáo **Lâm Thành V** và **Trần Văn H1** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Xử phạt bị cáo **Lâm Thành V** 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo **Trần Văn H1** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo **Lâm Thành V**, **Trần Văn H1** và bị hại anh **Ngô Văn Đ**. Buộc các bị cáo **Lâm Thành V**, **Trần Văn H1**, mỗi bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh **Ngô Văn Đ** số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 cây gậy 3 khúc (gậy dũ) bằng kim loại màu vàng độ dài khi dũ ra là 65cm, phần cán có chiều dài 23,7cm, phần dũ ra có chiều dài 41,3cm, khi dũ ra gậy có phần đường kính lớn nhất là 2,7cm, phần đường kính nhỏ nhất 1,5cm.

+ 01 con dao bằng kim loại màu trắng có chiều dài tổng thể 46cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, bản rộng nhất 6cm, bản phần nhỏ nhất 3cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2024 giữa **Công an huyện N** và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

- *Về án phí*: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo **Lâm Thành V**, **Trần Văn H1**, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo **Lâm Thành V**, **Trần Văn H1** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử trực tuyến công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, bị hại, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/7/2024./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu: án văn, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Thành

